

A. TÓM TẮT LÝ THUYẾT, KTCB:

Bài 1: Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản

1. Tiền đề của cách mạng tư sản: về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng
2. Mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của cách mạng tư sản
3. Kết quả và ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản

Bài 2: Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản

1. Sự xác lập chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ
2. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản
 - Chủ nghĩa đế quốc và quá trình xâm lược thuộc địa
 - Sự mở rộng và phát triển của chủ nghĩa tư bản
 - Chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền
3. Chủ nghĩa tư bản hiện đại

- Khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại
- Tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại

Bài 3: Sự hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết

1. Quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết
2. Ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

Bài 4: Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay

1. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai
 - Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu
 - Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ Latinh
2. Nguyên nhân khủng hoảng, sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô
3. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay
 - Khái quát về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay
 - Thành tựu chính của công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc

Bài 5: Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á

1. Quá trình xâm lược và cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á
 - Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á
 - Chính sách cai trị
2. Công cuộc cải cách ở Vương quốc Xiêm

B. LUYỆN TẬP:

Phần I. TNKQ

I. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn

Câu 1. Trước khi bùng nổ cách mạng tư sản, đa số các nước ở khu vực Tây Âu theo chế độ

- A. quân chủ chuyên chế
- B. quân chủ lập hiến.
- C. cộng hòa dân chủ
- D. cộng hòa nhân dân.

Câu 2. Đến thế kỷ XVII, một trong những ngành kinh tế phát triển ở Anh là

- A. công nghiệp len, dạ
- B. làm gốm, rèn sắt.
- C. thủ công mỹ nghệ.
- D. săn bắt, hái lượm.

Câu 3: Nửa sau thế kỷ XIX, Chủ nghĩa tư bản chính thức được xác lập ở

- A. Châu Âu.
- B. Đông Nam Á.
- C. Đông Phi.
- D. Tây Phi.

Câu 4: Một trong những biểu hiện của chủ nghĩa tư bản Âu-Mĩ khi chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa là

- A. chiếm đoạt ruộng đất của địa chủ.
- B. xâm lược thuộc địa bằng vũ lực.
- C. tập thể hóa nông nghiệp.
- D. quốc hữu hóa các xí nghiệp.

Câu 5: Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, một trong những quốc gia ở Châu Á đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa là

- A. Thụy Điển.
- B. Phần Lan.
- C. Nhật Bản.
- D. Ba Lan.

Câu 6: Ý nào sau đây là một trong những tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Bất bình đẳng xã hội.
- B. Chi dân chủ với tư sản.
- C. Khủng hoảng thường xuyên xảy ra.
- D. Có trình độ sản xuất phát triển cao.

Câu 7. Sau cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, chính quyền Xô viết đã ban hành sắc lệnh nào sau đây?

- A. Nha bình dân học vụ.
- B. Hòa bình và ruộng đất.
- C. Chính sách kinh tế mới.
- D. Chính sách mới.

Câu 8. Sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa nào sau đây ?

- A. Tăng cường sức mạnh nhà nước Xô viết
- B. Chống thù trong giặc ngoài
- C. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội
- D. Phát triển chủ nghĩa xã hội ở Tây Âu

Câu 9. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội dần dần mở rộng và phát triển sang các nước

- A. Đông Âu.
- B. Tây Âu.
- C. Nhật Bản.
- D. Canada.

Câu 10. Tháng 12/1978, Trung Quốc đã làm gì để thoát khỏi khủng hoảng kinh tế?

- A. Cải cách và mở cửa.
- B. Cải cách và đổi mới.
- C. Kinh tế mới.
- D. Cộng sản thời chiến.

Câu 11. Thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba từ năm 1991 đã chứng minh

- A. sức sống của chủ nghĩa xã hội trong một thế giới có nhiều biến động.
- B. chủ nghĩa tư bản tiếp tục bộc lộ nhiều hạn chế.
- C. chủ nghĩa tư bản đã chính thức không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới.
- D. chủ nghĩa xã hội ngày càng được mở rộng và phát triển.

Câu 12. Từ thế kỉ XVI, các quốc gia phong kiến Đông Nam Á hải đảo đang trong tình trạng
A. suy yếu. B. phát triển. C. phục hồi. D. hình thành.

Câu 13. Từ cuối thế kỉ XIX, nhằm xóa bỏ nền độc lập đối với Miến Điện và ba nước Đông Dương, thực dân Anh và Pháp tiến hành chính sách nào sau đây?

- A. Cải cách dân chủ. B. Chia để trị.
C. Chia ruộng đất cho nhân dân. D. Cải cách giáo dục.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa công cuộc cải cách ở Xiêm (giữa thế kỉ XIX)?

- A. Bảo vệ được nền độc lập, chủ quyền.
B. thoát khỏi thân phận một nước thuộc địa.
C. đưa đất nước phát triển lên xã hội chủ nghĩa.
D. Phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Câu 15. Cách mạng tháng Mười Nga (1917) dưới sự lãnh đạo của

- A. Lênin và Đảng Bôn-sê-vích. B. các Xô viết trên toàn bang.
C. Chính phủ tư sản lâm thời. D. liên minh các dân tộc Nga.

Câu 16. Từ năm 1961, Cu-ba bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh nào sau đây?

- A. Đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức.
B. Hoàn thành cuộc cải cách ruộng đất.
C. Lật đổ sự thống trị của thực dân Tây Ban Nha.
D. Hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Câu 17. Cuộc đấu tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ bùng nổ vào cuối thế kỉ XVIII dựa trên tiền đề kinh tế như thế nào?

- A. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Bắc Mỹ bị kìm hãm bởi chế độ cai trị của thực dân Anh.
B. Chế độ phong kiến chuyên chế đã cản trở sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.
C. Phong trào “rào đất cướp ruộng” của quý tộc đã đẩy nông dân vào tình cảnh khổ cực.
D. Sự tồn tại của chế độ nô lệ đã kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 18. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình kinh tế nước Pháp vào cuối thế kỉ XVIII?

- A. Kinh tế công thương nghiệp phát triển mạnh theo hướng tư bản chủ nghĩa.
B. Nền kinh tế tư bản chủ nghĩa bị kìm hãm bởi chế độ phong kiến chuyên chế.
C. Nông nghiệp lạc hậu: năng suất cây trồng thấp; diện tích đất bỏ hoang nhiều,...
D. Phong trào “rào đất cướp ruộng” diễn ra mạnh mẽ khiến 3 triệu nông dân mất đất.

Câu 19. Tiền đề chính trị của cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII) là gì?

- A. Nhà nước phong kiến do vua Sác-lơ I đứng đầu thi hành nhiều chính sách tiến bộ.
B. Sự tồn tại của nhà nước phong kiến chuyên chế gây bất mãn cho quần chúng nhân dân.
C. Vua Sác-lơ I công khai ủng hộ các tín đồ Thanh giáo, gây bất mãn cho Giáo hội Anh.

D. Chính sách cai trị của nhà nước quân chủ lập hiến đã xâm phạm quyền lợi của tư sản.

Câu 20. Lực lượng nào sau đây thuộc Đảng cấp thứ hai trong xã hội Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?

A. Giai cấp tư sản.

B. Tầng lớp Giáo hội.

C. Quý tộc phong kiến.

D. Bình dân thành thị.

Câu 21. Một trong những nước cộng hoà đầu tiên gia nhập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết vào năm 1922 là

A. Nga.

B. Campuchia.

C. Nhật Bản.

D. Lào.

Câu 22. Tiền đề về xã hội của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) là: mâu thuẫn giữa

A. quần chúng nhân dân với nhà nước quân chủ lập hiến.

B. đảng cấp thứ ba với các đảng cấp Tầng lớp và Quý tộc.

C. nhân dân thuộc địa với chính quyền thực dân xâm lược.

D. giai cấp tư sản, quý tộc mới với giai cấp vô sản, nông dân.

Câu 23. Một trong những đại diện tiêu biểu của trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp (thế kỉ XVIII) là

A. Ph.Vôn-te.

B. A.Xmit.

C. Ph.Ăng-ghe-n.

D. C.Xanh-xi-mông.

Câu 24. Đọc đoạn tư liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

Tư liệu: *“Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mỹ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lột công nông, ngoài thì áp bức thuộc địa”*

(Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 9, tr.314).

Câu hỏi: Nhận định trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề nào của các cuộc cách mạng tư sản?

A. Tiền đề của cách mạng.

B. Mục tiêu của cách mạng.

C. Động lực của cách mạng.

D. Hạn chế của cách mạng.

Câu 25. Khẩu hiệu nổi tiếng nào dưới đây có nguồn gốc từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?

A. “Độc lập - Tự do - hạnh phúc”.

B. “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”.

C. “Tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình”.

D. “Thống nhất hoàn toàn hay là chết?”.

Câu 26: Cách mạng tư sản bao gồm hai nhiệm vụ cơ bản là:

A. Dân tộc và dân chủ

B. Chính trị và xã hội

C. Công bằng và văn minh

D. Tiền tài và quyền lực

Câu 27. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, nước duy nhất đi theo chủ nghĩa xã hội là

A. Việt Nam.

B. Liên Xô.

C. Cu-ba.

D. Trung Quốc.

Câu 28. Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai gắn liền với những quốc gia nào sau đây?

A. Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Cu-ba.

B. Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào.

C. Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Cộng hòa Liên bang Đức.

D. Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Campuchia.

II. Câu hỏi TNKQ Đúng – Sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Mười ngày rung chuyển thế giới” là cuốn sách của nhà báo người Mỹ John Reed viết về Cách mạng Tháng Mười Nga. Vị lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân V.I.Lê-nin đánh giá rất cao giá trị của cuốn sách: “Tôi mong muốn cuốn sách được phát hành hàng triệu bản và dịch ra nhiều thứ tiếng vì nó rất sinh động khi diễn tả về những sự kiện cực kỳ quan trọng, giúp mọi người hiểu thế nào là cách mạng vô sản, thế nào là chuyên chính vô sản”. “Mười ngày rung chuyển thế giới” được đánh giá là một tác phẩm văn học có giá trị, đã tường thuật chân thật về cuộc Cách mạng tháng Mười và là tác phẩm đầu tiên trên thế giới công bố sự thật về cuộc cách mạng này.

- a) Mười ngày rung chuyển thế giới là tác phẩm của nhà báo người Mỹ viết về cách mạng tháng Mười Nga đầu thế kỷ XX.
- b) Mười ngày rung chuyển thế giới là đối tượng nghiên cứu của một số ngành khoa học
- c) Cách mạng tháng Mười Nga chỉ được tường thuật qua Mười ngày rung chuyển thế giới
- d) Mười ngày rung chuyển thế giới tài liệu chỉ có giá trị về lịch sử.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Ngay sau khi ra đời, nước Nga Xô viết đã phải đương đầu với cuộc bao vây, tấn công của các lực lượng đế quốc quốc tế. Cách mạng và chế độ xã hội chủ nghĩa đã kiên cường trụ vững; đồng thời, năng động triển khai chính sách kinh tế mới trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Theo con đường tháng Mười và nước Nga Xô viết, hàng chục quốc gia và nước cộng hòa đã thống nhất thành lập Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) năm 1922. Liên bang Xô viết đạt nhiều thành tựu phát triển kinh tế - xã hội rất ấn tượng, nêu ra một hình mẫu về hòa bình, hữu nghị giữa các dân tộc; về văn minh và tiến bộ xã hội; về giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng lao động và giải phóng con người.”

- a) Liên Xô là nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.
- b) Năm 1922, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập.
- c) Trước khi cách mạng tháng Mười Nga giành thắng lợi, nước Nga xô viết phải chống lại cuộc tấn công của quân đội 14 nước đế quốc.
- d) Sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để nhân dân Liên xô tập trung xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ đất nước, chiến thắng ngoại xâm.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây

Chủ nghĩa tư bản hiện đại ra đời từ sau chiến tranh thế giới thứ hai (1945). Đây là thời kỳ chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn mới với những đặc điểm mới như sự xuất hiện

độc quyền nhà nước, có sức phát triển cao. Nó không ngừng tự điều chỉnh, thích ứng để tồn tại và phát triển trong bối cảnh mới.

(Sách Lịch sử 12, NXB Đại học sư phạm)

- a). Chủ nghĩa tư bản hiện đại là giai đoạn phát triển cao của chủ nghĩa tư bản.
- b). Chủ nghĩa tư bản hiện đại không ngừng đổi mới để tồn tại và phát triển.
- c). Chủ nghĩa tư bản hiện đại gắn liền với các tổ chức độc quyền tự do cạnh tranh.
- d). Nhà nước có vai trò quan trọng trong điều tiết, thúc đẩy nền kinh tế.

Câu 4. Cho bảng dữ kiện về các cuộc cách mạng tư sản và sự xác lập chủ nghĩa tư bản:

Nội dung	Dữ kiện lịch sử
Động lực cách mạng	Bao gồm quần chúng nhân dân (nông dân, công nhân, thị dân, nô lệ, thổ dân da đỏ...). Họ tham gia vào quá trình đấu tranh chống lại chế độ phong kiến, thực dân
Nhiệm vụ cách mạng	Xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ, đánh đuổi thực dân, giải phóng dân tộc, xác lập nền dân chủ tư sản, tự do kinh doanh và có quyền tư hữu.
Tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại	Có trình độ sản xuất phát triển cao chưa từng có trong lịch sử. Các nước tư bản luôn đi đầu trong phát triển kinh tế thế giới, có bề dày kinh nghiệm và phương pháp quản lý kinh tế.

- a). Công nhân là một trong những động lực của cuộc cách mạng tư sản.
- b). Ngoài nhiệm vụ dân tộc ra, cách mạng tư sản còn làm nhiệm vụ dân chủ.
- c). Chủ nghĩa tư bản hiện đại gắn liền với nền sản xuất phát triển cao.
- d). Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại **không** gắn liền với các cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Điều quan trọng là chủ nghĩa tư bản không thể tồn tại và phát triển được nếu không thường xuyên mở rộng phạm vi thống trị của nó, không khai phá những xứ sở mới và lôi cuốn các xứ sở không phải tư bản chủ nghĩa vào cơn lốc kinh tế thế giới”.

Lênin: Toàn tập, Tập 3, NXB Chính trị quốc gia, 2005, tr. 751.

- a) Chủ nghĩa đế quốc là hệ quả trực tiếp của quá trình xâm lược thuộc địa nhằm mục đích hàng đầu là khẳng định sức mạnh kinh tế của mình.
- b) Thuộc địa có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển và mở rộng phạm vi ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản.
- c) Cùng với quá trình xâm lược thuộc địa của các nước đế quốc, CNTB mở rộng ra phạm vi toàn thế giới.
- d) CNTB vẫn tiếp tục phát triển mạnh mẽ và chuyển sang giai đoạn ĐQCN vào cuối thế kỷ XIX- đầu XX mà không cần tiến hành chiến tranh xâm lược thuộc địa.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, chủ nghĩa tư bản bước sang giai đoạn phát triển mới - chủ nghĩa tư bản độc quyền. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền tạo ra cơ sở vật chất cho bước chuyển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền. Trong giai đoạn này, các tổ chức tư bản độc quyền đã chi phối sự phát triển của toàn bộ nền kinh tế ở các nước tư bản. Đầu thế kỉ XX, các tổ chức độc quyền ở Pháp, Mỹ, Anh chỉ chiếm khoảng 1% tổng số xí nghiệp toàn thế giới nhưng lại chiếm hơn 3/4 tổng số máy hơi nước và động cơ điện, số lượng công nhân; tổng số sản phẩm được làm ra chiếm gần một nửa so với toàn thế giới.

a). Sự phát triển của các tổ chức độc quyền là cơ sở tạo ra bước chuyển tiếp của chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang độc quyền.

b). Các tổ chức độc quyền ra đời ở các nước tư bản (từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) là sự liên minh giữa là liên minh giữa các nhà tư bản lớn nhằm thu lợi nhuận cao.

c). Các tổ chức độc quyền đã chi phối sự phát triển của toàn bộ nền kinh tế, chính trị, xã hội.

d). Đẩy nhanh quá trình tích tụ và tập trung tư bản đã dẫn đến sự xuất hiện các công ty độc quyền.

Phần II. TỰ LUẬN

Câu 1. Trình bày tiền đề kinh tế, chính trị, xã hội, xã hội của cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp?

Câu 2. Phân tích mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực cách mạng, kết quả, ý nghĩa cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp?

Câu 3. So sánh các cuộc cách mạng tư sản theo tiêu chí sau:

Nội dung	Cách mạng tư sản Anh	Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ	Cách mạng tư sản Pháp
Tiền đề			
Mục tiêu			
Nhiệm vụ			
Lãnh đạo			
Động Lực			
Hình thức			

Câu 4. “Chiếm lấy phố Uôn” hay còn gọi là phong trào “99 chống lại 1” là một phong trào xuất hiện ở nước Mỹ vào đầu năm 2011. Tên phong trào này nói lên rằng: 1% dân số Mỹ giàu có sở hữu tài sản quốc gia bằng số tài sản 99% dân số. Phong trào đã lan sang nhiều nước tư bản chủ nghĩa.

Đoạn trích trên đang đề cập đến vấn đề gì của chủ nghĩa tư bản hiện đại? Nêu và phân tích những thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

Câu 5. Trình bày quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết. Nhà nước Liên Xô ra đời có ý nghĩa gì?

Câu 6. Phân tích nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Từ đó, rút ra bài học kinh nghiệm cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Câu 7. Khái quát về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay. Hãy nêu những thành tựu nổi bật của Trung Quốc trong công cuộc cải cách mở cửa từ 1978 đến nay

Câu 8. Trình bày bối cảnh lịch sử và nội dung cơ bản cuộc cải cách ở Xiêm nửa sau thế kỉ XIX.

_____ **HẾT** _____